

Số: 729/QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung về đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-ĐHTTr ngày 16/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Văn bản hợp nhất Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào ban hành kèm theo Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022, Nghị quyết 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Sinh viên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào (sửa đổi, bổ sung).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Ông (bà) Trưởng phòng Quản lý sinh viên, trưởng đơn vị, cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường Đại học Tân Trào chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...*kh*

#### Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Đoàn TN; Hội SV trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Ban BT Website trường;
- Lưu: VT, QLSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Khải Hoàn

**QUY ĐỊNH**  
**Đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy**  
**Trường Đại học Tân Trào (sửa đổi, bổ sung)**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 729/QĐ-ĐHTTr ngày 29/9/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy (sau đây gọi chung là người học), bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với người học được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Tân Trào (sau đây gọi chung là Nhà trường).

**Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của người học**

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá tại quy định này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo sự bình đẳng, dân chủ, công khai, tôn trọng quyền làm chủ của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa khoa, phòng, đoàn thể Nhà trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

**Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm**

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của người học là đánh giá ý thức, thái độ của người học theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

a) Ý thức tham gia học tập;

b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường;

c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

**Chương II**

**CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM**

**Điều 4. Đánh giá về ý thức tham gia học tập**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

a) Ý thức và thái độ trong học tập;

b) Ý thức và thái độ tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học;

- c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
- d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
- đ) Kết quả học tập.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

**Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong Nhà trường;
- b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Nhà trường.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

**Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;
- c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.
- d) Tham gia Đội tự quản, Câu lạc bộ

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

**Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;
- c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

**Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện**

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường;

b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Nhà trường;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Nhà trường;

d) Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

### Chương III

## PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

### KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

#### Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại Xuất sắc;

b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại Tốt;

c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại Khá;

d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại Trung bình;

đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại Yếu;

e) Dưới 35 điểm: loại Kém.

#### Điều 10. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Người học bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.

4. Người học bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Người học hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

6. Người học khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của người học tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Người học nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8. Người học đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

9. Người học chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai trường thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của trường cũ khi học tại trường mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

### **Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

1. *Bước 1.* Người học căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

2. *Bước 2.* Tổ chức họp lớp có cố vấn học tập tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng người học trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được quá 50% ý kiến đồng ý của tập thể lớp và phải có biên bản kèm theo.

Cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

3. *Bước 3.* Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp trường).

4. *Bước 4.* Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. *Bước 5.* Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của người học được công bố công khai và thông báo cho người học biết trước 15 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng sinh viên Trường đại học Tân Trào thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học.

2. Hội đồng cấp trường

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.

b) Thành phần Hội đồng cấp trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên, Hội sinh viên cấp trường.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp trường:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

### 3. Hội đồng cấp khoa

#### a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký Quyết định thành lập.

#### b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý người học; cố vấn học tập; đại diện Liên chi đoàn thanh niên; đại diện Chi hội hoặc Liên chi Hội sinh viên; đại diện Ban cán sự lớp.

#### c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng người học trong khoa.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của cố vấn học tập của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

### **Điều 13. Thời gian đánh giá**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của người học được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Hội đồng cấp trường

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

### **Điều 14. Sử dụng kết quả**

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của người học được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được lưu tại Phòng Quản lý sinh viên, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của người học khi tốt nghiệp ra trường.

4. Người học bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

### **Điều 15. Quyền khiếu nại**

Người học có quyền khiếu nại lên phòng Quản lý Sinh viên nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, phòng Quản lý Sinh viên có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo Trường giải quyết, trả lời theo quy định của Pháp luật về khiếu nại.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy (sửa đổi, bổ sung) này được áp dụng thực hiện kể từ Học kỳ I năm học 2022 - 2023.
2. Trường phòng Quản lý Sinh viên, trưởng các khoa, phòng, các cán bộ, giảng viên là cố vấn học tập chịu trách nhiệm phổ biến tới sinh viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định này.
3. Ít nhất 02 năm/lần, kiểm tra, đánh giá và sửa đổi bổ sung kịp thời cho phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường. ✓

----- o0o -----



**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN  
CỦA NGƯỜI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

Học kỳ: ..... Năm học: 202..... - 202.....  
(Ban hành theo Quyết định số: 129 /QĐ-DH TT ngày 19/9/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐH Tân Trào)

Họ và tên: ..... Ngày sinh: ..... Dân tộc: .....  
Hệ (CB, DH); Lớp .....; Khoa: .....; Khoa: .....

**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

	Khung điểm đánh giá	Điểm do SV tự đánh giá	Điểm do Tập thể lớp đánh giá	Điểm do Hội đồng Khoa đánh giá
<b>1. Đánh giá về ý thức học tập</b>				
1.1. Thực hiện đầy đủ các quy định về nề nếp học tập	7 điểm			
1.2. Tham gia một trong các hoạt động sau từ cấp Trường: bài báo khoa học; đề tài NCKH; dự án khởi nghiệp; cuộc thi Olympic; cuộc thi liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ.	4 điểm			
1.3. Ý thức thực hiện quy chế khi tham gia các kỳ thi, cuộc thi	3 điểm			
- Thực hiện tốt các quy chế thi	3 điểm			
- Bị lập biên bản xử lý khi thi; kiểm tra	0 điểm			
1.4. Có tình thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	1 điểm			
1.5. Đạt kết quả cao trong học tập (tính theo điểm thi lần 1):	5 điểm			
- Loại Trung bình: Điểm số từ 2,0 đến 2,49	2 điểm			
- Loại Khá: Điểm số từ 2,5 đến 3,19	3 điểm			
- Loại Giỏi: Điểm số từ 3,2 đến 3,59	4 điểm			
- Loại Xuất sắc: Điểm số từ 3,6 đến 4,0	5 điểm			
<b>Cộng</b>	<b>20 điểm</b>			
<b>2. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường</b>				
2.1. Chấp hành tốt, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan cấp trên:	12 điểm			
- Chấp hành tốt, đầy đủ	12 điểm			
- Bị nhắc nhở, phê bình trong việc thực hiện	8 điểm			
- Bị lập biên bản trong việc thực hiện	6 điểm			
- Bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên	0 điểm			
2.2. Chấp hành tốt, đầy đủ các nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường	13 điểm			
- Chấp hành tốt, đầy đủ	13 điểm			
- Bị nhắc nhở, phê bình trong việc thực hiện	9 điểm			
- Bị lập biên bản trong việc thực hiện	6 điểm			
- Bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên	0 điểm			
<b>Cộng</b>	<b>25 điểm</b>			



<p>3. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao và phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội</p>				
<p>3.1. Tham gia tích cực các hoạt động chính trị, xã hội; văn hoá, văn nghệ, thể thao và có sự trưởng thành của bản thân qua các hoạt động rèn luyện:</p>	10 điểm			
<p>- Tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao do cấp Khoa, Trường tổ chức</p>	5 điểm			
<p>- Được kết nạp Đảng hoặc đạt danh hiệu Đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, danh hiệu sinh viên 5 tốt cấp Trường trở lên hoặc đạt từ giải Ba trong các hoạt động chính trị, văn hóa, thể thao từ cấp Trường</p>	10 điểm			
<p>3.2. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hoạt động khác do Lớp, Khoa, Trường, các đoàn thể, địa phương tổ chức</p>	3 điểm			
<p>3.3. Tích cực tham gia Đội tự quản, Câu lạc bộ của Đoàn, Hội</p>	7 điểm			
<p><b>4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng</b></p>	20 điểm			
<p>4.1. Tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, phục vụ vì cộng đồng</p>	12 điểm			
<p>4.2. Được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng về tham gia các hoạt động tình nguyện, phục vụ vì cộng đồng</p>	6 điểm			
<p>4.3. Chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú</p>	4 điểm			
<p>4.4. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người thân, người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.</p>	3 điểm			
<p><b>5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện</b></p>	25 điểm			
<p>5.1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của cán bộ Lớp, Chi đoàn, Chi hội sinh viên, Câu lạc bộ, Đội Tự quản</p>	4 điểm			
<p>5.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ là cán bộ Đoàn, Hội của cấp Liên chi, cấp Trường</p>	3 điểm			
<p>5.3. Được biểu dương, khen thưởng vì có thành tích trong học tập, rèn luyện hoặc trong các hoạt động khác (Kể cả sinh viên không là cán bộ lớp, đoàn thể):</p>	3 điểm			
<p>- Cấp khoa</p>	1 điểm			
<p>- Cấp trường trở lên</p>	3 điểm			
	10 điểm			
	100 điểm			
	100 điểm			

Tuyên Quang, ngày ..... tháng ..... năm 202.....

HỘI ĐỒNG CẤP KHOA  
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ VẤN HỌC TẬP  
(Ký, ghi rõ họ tên)

SINH VIÊN  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BIÊN BẢN**

**Hội nghị góp ý về việc điều chỉnh, bổ sung  
Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy**

**A. Thời gian, địa điểm, thành phần**

Thời gian: 08h, ngày 20 tháng 9 năm 2022

Địa điểm: Phòng họp 210 A1

Chủ tọa: TS. Trần Quang Huy, Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

Thư ký: ThS. Trần Thị Nhung, P.Trưởng Phòng Quản lý Sinh viên.

Thành phần:

Đại diện lãnh đạo các phòng, khoa, Đoàn TNCS HCM, Hội SVVN trường  
(23 người)

**B. Nội dung**

**I. Đề xuất nội dung thảo luận**

TS. Trần Quang Huy - Trưởng Phòng Quản lý Sinh viên: Báo cáo thực tế thực hiện công tác đánh giá xếp loại rèn luyện của sinh viên của Nhà trường:

- Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

- Quyết định số 1469/QĐ-ĐHTTr ngày 16/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

- Văn bản số: 454/ĐHTTr-QLSV, ngày 07/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc lấy ý kiến điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

**II. Các ý kiến đóng góp, thảo luận**

**1. ThS. Lê Thị Thu Hà - Trưởng phòng Thanh tra pháp chế**

- Tại điểm b, khoản 1, điều 4: Chỉnh sửa “Ý thức tham gia các câu lạc bộ, đoàn hội” thành “Ý thức tham gia các câu lạc bộ học thuật” theo đúng Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT, tránh trùng với nội dung điểm d, khoản 1, điều 6

- Nên để khung điểm đánh giá các nội dung theo Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT

- Tại khoản 5 Điều 11: Bổ sung và sửa đổi nội dung thành:

“Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của người học phải được công bố công khai và thông báo cho người học biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức” (theo Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT)

- Tại khoản 2, điều 16, Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT quy định: “Văn bản hướng dẫn thực hiện của các cơ sở giáo dục đại học phải quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, chức năng của hội đồng đánh giá, trách nhiệm của các phòng, ban, khoa, lớp, giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập và trách nhiệm của người học trong nhà trường...”. Vì vậy, Quy định này cần bổ sung thêm nội dung để làm rõ ý trên.

- Sửa căn cứ cho quyết định ban hành: “Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào” thành “Căn cứ Văn bản hợp nhất Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào ban hành kèm theo Nghị quyết số: 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022, Nghị quyết 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào”.

## **2. TS. Khổng Chí Nguyên - Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế**

- Chương 1. Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm. Đề nghị bổ sung mục mới

b. Ý thức tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học (nội dung hoạt động NCKH của SV quy định tại khoản 2, điều 3, chương 1, Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Tân Trào, Ban hành kèm theo Quyết định số 833/QĐ-ĐHTTTr ngày 10/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

Tại mục 1.2. Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; ngoại khóa (Phiếu đánh giá)

- Đề nghị tách riêng hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động ngoại khóa. Tăng số điểm cho SV tham gia nghiên cứu khoa học lên 5 điểm, nhằm mục đích khuyến khích SV tham gia NCKH.

- Hoạt động ngoại khóa thường gắn liền với các học phần cụ thể, nên nhập vào mục 1.1. Ý thức thái độ trong học tập đã được tính 7 điểm.

- Tại mục 1.3, ý 3: Bị nhắc nhở khi thi; kiểm tra (Phiếu đánh giá). Nên bỏ nội dung này, vì không có GV, đơn vị nào thống kê SV bị nhắc nhở khi làm bài thi, kiểm tra nên nội dung này là vô nghĩa.

## **3. TS. Hà Mỹ Hạnh - Trưởng khoa Tâm lý giáo dục và Công tác xã hội**

Về phiếu đánh giá kết quả rèn luyện, cần điều chỉnh, bổ sung:

- Mục 1.1 bổ sung: Thiếu tích cực trong xây dựng bài học và các hoạt động học tập khác trừ 2 điểm, để GV phải nhắc nhở nhiều lần về ý thức học tập trừ 3 điểm)

- Mục 2.1 và 2.2 ý 1 bổ sung từ "tự giác" (Chấp hành tốt, đầy đủ, tự giác)

#### 4. ThS. Hoàng Thị Ngọc Hà - Phó trưởng phòng Đào tạo

Về phiếu đánh giá kết quả rèn luyện, cần điều chỉnh, bổ sung:

1. Đánh giá về ý thức học tập

1.2. Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, học thuật, dự án khởi nghiệp (Tham gia một trong các hoạt động sau: hội thảo khoa học; viết bài báo khoa học; thực hiện đề tài NCKH; các cuộc thi Olympic; các cuộc thi liên quan đến chuyên môn; thực tập ở nước ngoài; dự án khởi nghiệp)

#### 5. ThS. Bùi Thị Ánh Tuyết - Phó trưởng khoa GD Tiểu học - Mầm non

Tuyết TH góp ý cho phiếu điểm rèn luyện điều chỉnh T9/2022

1. Nhất trí với các nội dung trong phiếu điểm rèn luyện và hướng dẫn.

2. Đề xuất; vì là phiếu điểm rèn luyện của cá nhân SV nên phải có đủ các điểm được đánh giá các cấp: cá nhân- tập thể lớp- Hội đồng cấp Khoa – Hội đồng cấp Trường. SV xét đề nghị khen thưởng hay kết nạp đảng thì phiếu điểm cần có cả HD cấp Trường.

### III. Kết luận:

Đ/c Trần Quang Huy, Trưởng phòng Quản lý sinh viên:

1. Nhất trí với các ý kiến đóng góp của các đơn vị việc điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.

2. Phòng Quản lý Sinh viên căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy đồng thời, tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung các ý kiến góp ý để hoàn thiện trình Lãnh đạo trường ký ban hành Quy định Đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào (sửa đổi, bổ sung) và “Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy”.

*Cuộc họp kết thúc hồi 10h05 cùng ngày.*

**CHỦ TỌA**

**TS. Trần Quang Huy**

**THƯ KÝ**

**ThS. Trần Thị Nhung**